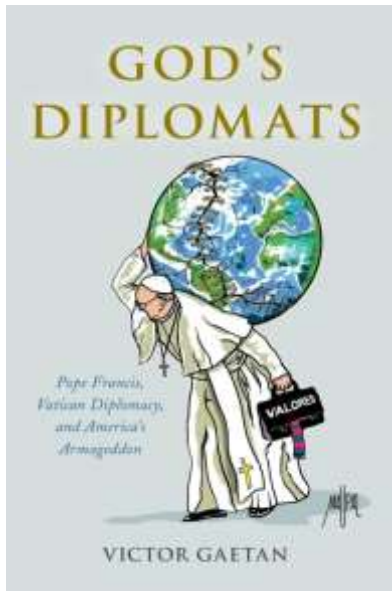


SỨ VỤ ÂM THÂM CỦA GIÁO HỘI NỀN NGOẠI GIAO TÒA THÁNH

John Burger đăng tải trên Aleteia ngày 15 tháng 7, 2021



Cuốn sách mới của tác giả Victor Gaetan về đường lối ngoại giao Vatican trình bày tổng quan về sự quan tâm của Tòa thánh đối với các chính sách quan hệ quốc tế, những thách thức hiện tại và những triển vọng. Ông nói: “Trọng tâm của chính sách ngoại giao Kitô giáo là nỗ lực hòa giải giữa mọi người, đặc biệt là những người có truyền thống hoặc lịch sử khác nhau.”

Các nhà ngoại giao của Chúa: Đức Phanxicô, Ngoại giao Vatican, và Trận chiến của Hoa Kỳ, do Rowman & Littlefield xuất bản, là cái nhìn tổng hợp về thái độ quan tâm bất ngờ của Đức Phanxicô đối với các mối quan hệ quốc tế.

Gaetan cung cấp một cách sơ lược lịch sử ngoại giao lâu đời của Giáo hội, ông cho thấy cách thức và lý do hoạt động của nó, đồng thời đưa ra sự tương phản với các quyết định quốc tế gần đây của Hoa Kỳ.

Gaetan, người gốc Rumani, là phóng viên lâu năm của các tạp chí và tạp chí định kỳ như National Catholic Register, Foreign Affairs và tạp chí America. Ông có bằng tiến sĩ của Đại học Tufts về hệ tư tưởng trong văn học.

Ông đã chia sẻ một số hiểu biết sâu sắc với Aleteia (một trang mạng công giáo) về tầm quan trọng mà Giáo hội thực hiện trong đường lối ngoại giao và một số thành công gần đây cũng như triển vọng tương lai cho sứ vụ dưới thời Đức Thánh Cha Phanxicô.

Tôi cho rằng hầu hết mọi người khi họ nghe bạn nói về Giáo hội Công giáo, sẽ nghĩ về giáo hoàng, giám mục, linh mục, nghi lễ, v.v. Tôi không nghĩ ngoại giao là điều đầu tiên xuất hiện trong tâm trí của hầu hết mọi người. Vậy Giáo hội tham gia vào “sứ vụ” này khi nào?

Chúng ta hãy nhớ những gì đã xảy ra vào dịp lễ Ngũ Tuần? Những người từ xa lạ tụ họp tại Giêrusalem có thể hiểu được các môn đệ, bất chấp rào cản ngôn ngữ. Trọng tâm của nền ngoại giao Kitô giáo là nỗ lực hòa giải giữa mọi người, nhất là những người có truyền thống hoặc lịch sử khác nhau. Kế hoạch đó được thúc đẩy bởi Tin Mừng: Chúa Kitô đã sai các tông đồ đi “làm cho muôn dân trở thành môn đệ” (Mt 28,18-20).

Vào đúng lúc cần thiết, Giáo hội Công giáo đã thể chế hóa chính sách ngoại giao. Năm 325, Đức Giáo hoàng Sylvester cử ba đặc sứ, trong đó có một giám mục, đại diện cho ngài tại Công đồng Nicaea, do Hoàng đế Constantine triệu tập.

Kitô giáo nhanh chóng chuyển tiếp sang thời Trung cổ, khi vai trò trung gian hòa giải của giáo hoàng được nài đến để giải quyết vô số bất đồng chính trị và các vấn đề về lãnh thổ trên khắp châu Âu, thì Rôma đã triển khai những đội ngũ các nhà hòa giải là giáo sĩ, tất cả đều đại diện cho giáo hoàng. Hệ thống đại diện ngoại giao đó đã trở thành cơ sở cho nền ngoại giao liên quốc gia trong thời hiện đại - và cho đến ngày nay.

Hoạt động ngoại giao này được thực hiện bằng những phương thức nào?

Chủ yếu thông qua các sứ thần tòa thánh - theo Vatican đó là các đại sứ. Họ là đại diện cá nhân của Đức Giáo hoàng đối với một chính phủ nước ngoài hoặc một nhóm đa phương như Liên Hợp quốc. Sứ thần tòa thánh cũng đóng một vai trò quan trọng trong việc giúp Vatican tuyển chọn các giám mục. Tòa Thánh có quan hệ song phương với 183 quốc gia. Hai nước mới được thêm vào dưới thời Đức Phanxicô là Mauritania và Myanmar.

Các sứ thần tòa thánh thu thập thông tin về những gì đang xảy ra ở mỗi quốc gia - về chính trị và đời sống Giáo hội - rồi báo cáo lên cho Đức Giáo hoàng thông qua Bộ Ngoại Giao Tòa Thánh. Một sứ thần (từ tiếng Latinh có nghĩa là “sứ giả”) có thể dựa vào thông tin riêng từ các giám mục, linh mục, cộng tác viên tôn giáo và giáo dân. Theo đường lối ngoại giao của mình, Giáo hội Công giáo không giống như một hệ thống cấp bậc cứng nhắc, mà như một mạng lưới linh hoạt uyển chuyển.

Ngoại giao tòa thánh có những thuận lợi và khó khăn gì so với các quốc gia thế tục?

Giữ bí mật là một lợi thế to lớn trong ngoại giao Vatican. Các nhà ngoại giao của Tòa Thánh sẽ không bao giờ tiết lộ những gì họ biết. Và vì Thành quốc Vatican không phải là một nền dân chủ, nên không có công dân nào đòi hỏi phải được tìm biết những gì xảy ra đằng sau hậu trường. Các nhà ngoại giao thế tục nói với tôi rằng các sứ thần tòa thánh là những đồng nghiệp kín đáo nhất của họ, khiến họ đặc biệt đáng tin cậy.

Nhưng đoàn ngoại giao của Vatican là rất nhỏ so với các cường quốc khác trên thế giới. Một đại sứ quán của Vatican (gọi là tòa sứ thần) có thể có năm linh mục, như ở Washington, DC, nhưng hầu hết chỉ có hai: một sứ thần và thư ký của ngài. Ngược lại với đại sứ quán Hoa Kỳ hoặc Anh ở một thủ đô như Paris: Bạn sẽ tìm thấy hàng trăm nhân viên và hàng chục nhà ngoại giao cấp cao ở đó.

Ngoại giao Tòa Thánh có thể đạt được điều gì khi mà các nỗ lực ngoại giao của các quốc gia khác không có khả năng thành công? Có ví dụ nào đột xuất không?

Vì Tòa Thánh sở hữu rất ít quyền lợi vật chất - chỉ là một lãnh thổ nhỏ bé và không có nền kinh tế thực sự - nên có thể tự do nhìn ra sự thật trong các hoàn cảnh thế tục. Khi một

vị giáo hoàng được kính trọng cao, như Đức Giáo hoàng Phanxicô, các nhà ngoại giao thế tục đôi khi có những chọn lựa ngả theo thẩm quyền luân lý của ngài, nhất là các vấn đề chính trị.

Chẳng hạn, khi Cuba và Hoa Kỳ lâm vào bế tắc trong việc đàm phán về một phương thức mới để có thể liên lạc với nhau, chính Đức Phanxicô đã đưa hai quốc gia cùng đi đến bàn hội nghị. Và các cuộc đàm phán cuối cùng đã được tiến hành tại Dinh Tông Tòa vào năm 2014. Sự ngờ vực sâu xa đã ngăn cản hai đối thủ cố hữu của nhau đạt được đồng thuận, vì vậy Vatican đã bước vào với tư cách là một thẩm quyền cao hơn, để buộc mỗi bên phải nhận chịu trách nhiệm của mình.

Tương tự, Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II và nhóm ngoại giao của ngài đã ngăn chặn cuộc chiến tranh giữa Argentina và Chilê qua Kênh Beagle vào năm 1978. Tiếp theo phải mất bảy năm để xây dựng một hiệp ước, được cả hai quốc gia ký kết tại Rôma, và những thỏa thuận đã được duy trì cho đến ngày nay.

Chính sách ngoại giao của Tòa Thánh đã tạo được một sức sống mới dưới thời Đức Thánh Cha Phanxicô chưa?

Trong khoảng thời gian từ năm 1914 đến năm 1978, các vị giáo hoàng đều xuất thân từ cơ quan ngoại giao của Tòa Thánh, điều này đã định hình sâu sắc diện mạo của Giáo hội hiện đại. Nhưng Đức Phanxicô thì không có kinh nghiệm như vậy, vì vậy không có lý do gì để mong đợi ngài sẽ xuất sắc trong lãnh vực này. Hồng y Jorge Bergoglio không thích đi công du với tư cách là tổng giám mục vì ngài không muốn rời xa "mi esposa" (vợ tôi), như cách ngài gọi giáo phận của ngài.

Nhưng Đức Phanxicô chứng tỏ có sở trường trong việc vun đắp các mối quan hệ quốc tế. Kinh nghiệm của ngài trong việc sắp đặt một trật tự tôn giáo dưới một chế độ độc tài tàn bạo; những năng hượng thần bí trong đời sống của ngài, những nguyên tắc biện phân dựa vào lý trí chú tâm đến hiện thực hóa cụ thể; sự độc lập của ngài với tư cách là một người đến từ đất nước Nam Bán cầu, sẽ được vô tư đối với các đầu óc Chiến tranh Lạnh; và định hướng truyền giáo mà ngài chia sẻ với các tu sĩ Dòng Tên khác, tất cả đã được kết hợp lại để chuẩn bị tốt cho ngài trong việc dẫn thân sâu rộng ở hậu trường của Giáo hội Công giáo vào nền chính trị thế giới đương đại.

Đức Phanxicô đã đến thăm Iraq trong năm nay và thậm chí còn có tin nói về việc ngài sẽ tông du đến Bắc Triều Tiên. Dựa trên hồ sơ theo dõi ngoại giao của triều đại giáo hoàng hiện tại cho đến nay, bạn có thấy trước được bất kỳ điều ngạc nhiên nào nữa trong dự đoán, chẳng hạn, như một chuyến thăm của ngài tới Nga hoặc Trung Quốc?

Đức Phanxicô nhất quyết đến Iraq - chống lại lời khuyên của hầu hết các chuyên gia ngoại giao và đặc biệt là các cố vấn an ninh xung quanh ngài. Điều đó chứng tỏ rằng đối với Đức Thánh Cha, an toàn cá nhân ít quan trọng hơn sứ vụ. Và đâu là lý do tồn tại

(raison d'être) của chính sách ngoại giao của Giáo hội? Nếu không phải chủ yếu là hòa bình — hòa bình và hòa giải, tạo điều kiện cho hòa bình đích thực.

Vì vậy, tôi nghĩ rằng người ta sẽ hình dung Đức Phanxicô tông du đến Bắc Triều Tiên để dâng hơn là đến Trung Quốc hay Nga. Đức Phanxicô và Đức Hồng y Pietro Parolin (một "alter ego" - con người khác- của Đức Thánh Cha về chiến lược ngoại giao) đã âm thầm kết nối mật thiết với Hàn Quốc kể từ năm 2014, khi Đức Phanxicô đến thăm bán đảo bị chia cắt này trong chuyến đi đầu tiên đến châu Á. Tổng thống Moon Jae-in và phu nhân là những người Công giáo rất sùng đạo. Và Giáo hội Hàn Quốc lại là cộng đồng Công giáo phát triển nhanh nhất ở châu Á. Một chuyến thăm của Đức Giáo hoàng đến Triều Tiên - "vùng ngoại biên" cuối cùng, nói theo dụng ngữ phổ biến của Đức Phanxicô - có thể khởi động lại các cuộc đàm phán hòa bình. Thêm vào đó, Giáo hội Công giáo Hàn Quốc rất mạnh mẽ, tôi có thể thật sự tin tưởng họ sẽ cầu nguyện cho điều này trở thành hiện thực.

Những mối đe dọa nào có thể xảy ra trong tương lai trong chính sách ngoại giao của Tòa Thánh, đặc biệt là khi thế giới (ít nhất là ở phương Tây) dường như đang ngày càng trở nên thế tục?

Đức Giáo hoàng Phanxicô đã chỉ trích các chính phủ phương Tây và Liên Hợp quốc vì họ đã áp đặt "ý thức hệ giới tính" và các kế hoạch cánh tả khác lên các quốc gia truyền thống. Giáo hội đã liên minh với các quốc gia đa số theo đạo Hồi để ngăn chặn các nỗ lực nhằm tạo ra cái gọi là "quyền" phá thai dưới lá cờ của Liên Hợp quốc, chẳng hạn tại Hội nghị Quốc tế về Dân số và Phát triển năm 1994 ở Cairo. Chấp nhận những lập trường này khiến Giáo hội Công giáo trở thành mục tiêu của các lực lượng chính trị được tổ chức quy củ, mà nó sẽ có thể làm mất đi vị thế độc tôn của Giáo hội với tư cách là quan sát viên thường trực, tham gia đầy đủ tại Liên Hợp quốc.

Quyền tối cao của Giáo hội Công giáo là điều mang lại cho Đức Thánh Cha tấm vé để đi vào hệ thống quốc tế. Chúng ta là tôn giáo duy nhất trên thế giới được công nhận là có thẩm quyền tối cao theo luật pháp quốc tế. (Cả một chương của cuốn sách Nhà ngoại giao của Chúa được dành để giải thích điều này.) Tôi sợ rằng ngay cả những người Công giáo cũng không hiểu rõ hiện trạng (status quo) ưu tiên này để bảo vệ nó. Vì thế, Rôma rất dễ bị tổn thương khi bị tấn công vào thẩm quyền tối cao của Giáo hội, mà chính điều này làm cho hoạt động ngoại giao của chúng ta trở nên đặc biệt hiệu quả.

Linh mục Giuse Ngô Quang Trung (theo Aleteia)